

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày 11/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đà Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Thức

Ông Bùi Thanh Nông

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 11/6/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 14/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 28/5/2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1983 tại huyện Mỹ Đức, Th phố Hà Nội. Nơi cư trú: Thôn K, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L và bà Mai Thị B; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chưa có vợ, con;

Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 21/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 02/2018/HSST;

Tiền sự: có 01 tiền sự:

- Ngày 08/12/2016, bị Công an huyện K, tỉnh Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 130, ngày 14/12/2016), chưa nộp tiền phạt.

Nhân thân:

- Ngày 10/5/2007 bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 3200/2006/QĐ- UBND của Chủ tịch UBND huyện K, tỉnh Hòa Bình trong thời hạn 12 tháng, đã chấp hành xong.

- Ngày 26/4/2011 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt 30 tháng tù giam về tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy theo bản án số 22/2011/HSST, đã chấp hành xong và nộp án phí đầy đủ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2021 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn K, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Người chứng kiến:

+ Bùi Văn L, sinh năm 1984; (vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: xóm Đ, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 01/02/2021, Nguyễn Văn L, sinh năm 1983, trú tại: Thôn K, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade biển kiểm soát 30H2- 1965 đi từ nhà tại thôn K - V- K- Hòa Bình đi đến thành phố H, tỉnh Hòa Bình để mua ma túy. Khi đi đến chân Dốc Cun thuộc địa phận phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình thì Luyện gặp một người đàn ông lạ mặt và hỏi mua 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) ma túy. Người đàn ông lạ mặt đưa cho Luyện 01 (*Một*) túi nhỏ nilon màu trắng, bên trong có 02 (*Hai*) gói nhỏ hơn đều được gói bằng mảnh giấy trắng, bên trong 01 (*Một*) gói nhỏ chứa chất bột dạng cục màu trắng, 01 (*Một*) gói nhỏ còn lại chứa 01 (*Một*) mảnh viên nén màu hồng, đều là chất ma túy. Sau khi kiểm tra xong, Luyện cất số ma túy mua được vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 12 giờ 25 phút, khi đi đến đoạn đường Trường Sơn thuộc địa phận thôn 168, xã Vĩnh Tiến, huyện K, tỉnh Hòa Bình thì bị tổ công tác của Công an huyện K và Công an xã Vĩnh Tiến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại kết luận giám định số 42/KLGD- CAT- PC09, ngày 04/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình đã kết luận: “Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi “Tang vật nghi là chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn L; SN: 1983 trú tại: Thôn K – V – K – Hòa Bình” gửi giám định có khối lượng là 0,36g (*Không phải ba mươi sáu gam*) là ma túy, loại Heroine. Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Mảnh viên nén màu hồng trong phong bì niêm

phong ghi “Tang vật nghi là chất ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn L; 1983 trú tại Thôn K – V – K – Hòa Bình” gửi giám định có khối lượng là 0,06g (*Không thấy không sáu gam*) là ma túy loại Methamphetamine. *Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập:

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Văn Th (em ruột của bị cáo L) khai nhận chiếc xe Honda Air blade, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 30H2 – 1965, số khung: HJF18098Y683486; số máy: JF18E-5287827, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên là xe của Bùi Văn Th cho L mượn. L đã điều khiển xe đi mua ma túy anh Th không biết, đã bị cơ quan điều tra thu giữ. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã xác minh thuộc quyền sở hữu của Bùi Văn Th. Anh Th có ý kiến đề nghị trả lại xe Honda Air blade biển kiểm soát 30H2 – 1965 đã miêu tả nêu trên.

Theo kết luận điều tra và căn cứ lời khai của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, màu đen xanh, máy chứa sim số 0971.754.287, máy cũ đã qua sử dụng, là điện thoại của Nguyễn Văn L, quá trình điều tra xác minh chiếc điện thoại không được sử dụng vào hành vi phạm tội. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng công an huyện K. Bị cáo đề nghị được trả lại cho bị cáo.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Hòa Bình thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo kết luận số: 42 ngày 04/02/2021; tên đối tượng Nguyễn

Văn L; mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, màu đen xanh, máy chứa sim số 0971.754.287, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong chứa sim số 0971.754.287;

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn Th 01 (một) xe mô tô Honda Air blade, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 30H2 – 1965, số khung: HJF18098Y683486; số máy: JF18E-5287827, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng.

Các ý kiến tranh luận: Bị cáo nhận tội và thấy mức hình phạt đề nghị là đúng nên không có ý kiến tranh luận, những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Bị cáo sẽ không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 01/02/2021, Nguyễn Văn L đã điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade biển kiểm soát 30H2- 1965 đi từ nhà tại thôn Kim Đức- Vĩnh Tiến- K- Hòa Bình đi đến chân Dốc Cun thuộc địa phận phường Th, thành phố H, tỉnh Hòa Bình để mua ma túy. Nguyễn Văn L đã có hành vi mua và tàng trữ trái phép 0,36g (*Không thấy ba mươi sáu gam*) là ma túy, loại Heroine và 0,06g (*Không thấy không sáu gam*) là ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cá nhân thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự,

nhận thức được tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng là người nghiện chất ma túy, có tiền sự và nhân thân về việc sử dụng trái phép chất ma túy nên để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo đã mua ma túy mang theo trong người, sau đó giấu ma túy vào túi áo khoác bên phải đang mặc nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù là có xem xét, đánh giá hết tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, từng bị áp dụng biện pháp hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc; 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản; 01 tiền sự bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 130, ngày 14/12/2016), chưa nộp tiền phạt.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Ngày 21/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tân L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 02/2018/HSST, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội được tặng huân chương kháng chiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] *Về hình phạt bổ sung*: Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, là lao động tự do thu nhập không ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền và các hình phạt bổ sung khác đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[7] *Về vật chứng của vụ án*:

- 01 (Một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo kết luận số: 42 ngày 04/02/2021; tên đối tượng Nguyễn Văn L; mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định; là chất cấm lưu thông do bị cáo tàng trữ trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, màu đen xanh, máy chứa sim số 0971.754.287, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong chứa sim số

0971.754.287, là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo, không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô Honda Air blade, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 30H2 – 1965, số khung: HJF18098Y683486; số máy: JF18E-5287827, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2021 là tài sản của bị cáo L mượn em trai là Nguyễn Văn Th, cần trả lại cho anh Nguyễn Văn Th.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng đã cung cấp ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn L ngày 01/02/2021 quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K chưa xác định được đối tượng như đặc điểm mô tả nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 01/02/2021.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, một mặt ghi “MẪU GIÁM ĐỊNH MA TÚY”, ghi số thông báo kết luận số: 42 ngày 04/02/2021; tên đối tượng Nguyễn Văn L; mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định;

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masster, màu đen xanh, máy chứa sim số 0971.754.287, máy cũ đã qua sử dụng, bên trong chứa sim số 0971.754.287 hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K;

+ Trả lại cho anh Nguyễn Văn Th (sinh năm 1988, trú tại: Thôn K, xã V, huyện K, tỉnh Hòa Bình) 01 (một) xe mô tô Honda Air blade, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 30H2 – 1965, số khung: HJF18098Y683486; số máy: JF18E-5287827, xe không có gương chiếu hậu cả hai bên hiện đang lưu giữ tại kho vật

chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/4/2021.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- CQCSĐT Công an huyện K;
- CQ THAHS Công an huyện K;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Đà Giang

